

Số: 2546/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Chương trình phòng, chống mua bán người
giai đoạn 2016 - 2020

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Phòng, chống mua bán người ngày 29 tháng 3 năm 2011;

Căn cứ Bộ luật Hình sự ngày 21 tháng 11 năm 1999 (sửa đổi, bổ sung ngày 19 tháng 6 năm 2009);

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2016 - 2020, với các nội dung sau:

1. Mục tiêu của Chương trình

a) Mục tiêu chung

Giảm nguy cơ mua bán người; giảm tội phạm mua bán người; thực hiện hiệu quả công tác tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về.

b) Các mục tiêu cụ thể

- Mục tiêu 1: Nâng cao ý thức trách nhiệm, năng lực của cá nhân, gia đình và toàn xã hội nhằm chủ động phòng ngừa, ứng phó với nguy cơ mua bán người.

- Mục tiêu 2: Đẩy mạnh công tác phát hiện, điều tra, truy tố và xét xử tội phạm mua bán người.

- Mục tiêu 3: Tiếp nhận, xác minh, giải cứu, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân kịp thời, an toàn nhằm đảm bảo quyền và lợi ích của nạn nhân.

- Mục tiêu 4: Hoàn thiện pháp luật và thực hiện hiệu quả chính sách, pháp luật về phòng, chống mua bán người.

- Mục tiêu 5: Tăng cường hợp tác và thực hiện các cam kết quốc tế về phòng, chống mua bán người.

2. Đối tượng thụ hưởng, phạm vi áp dụng và thời gian thực hiện

a) Đối tượng thụ hưởng

Công dân Việt Nam; người nước ngoài, người không quốc tịch cư trú trên lãnh thổ Việt Nam.

b) Phạm vi áp dụng

Chương trình được thực hiện trên phạm vi cả nước và các nước hoặc vùng lãnh thổ khác theo cam kết quốc tế và pháp luật Việt Nam; ưu tiên các tuyến, địa bàn trọng điểm, các tỉnh giáp biên giới Cămpuchia, Lào và Trung Quốc.

c) Thời gian thực hiện: Từ năm 2016 đến hết năm 2020.

3. Giải pháp và nhiệm vụ trọng tâm của Chương trình

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác phòng, chống mua bán người; nâng cao năng lực quản lý nhà nước; hoàn thiện pháp luật, lồng ghép vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội; xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành và tăng cường kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống mua bán người.

- Chỉ đạo, triển khai các lực lượng, tiến hành đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ nhằm nâng cao tỷ lệ phát hiện, điều tra tội phạm mua bán người, tập trung triệt phá các tổ chức đường dây mua bán người vì mục đích cưỡng bức lao động hoặc vô nhân đạo; truy tố, xét xử nghiêm minh tội phạm mua bán người; thực hiện hiệu quả chính sách, pháp luật của Nhà nước trong tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân.

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông, giáo dục về phòng, chống mua bán người; xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình phòng, chống mua bán người hiệu quả ở cộng đồng.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính để thực hiện Chương trình, ưu tiên nguồn lực cho các địa phương trọng điểm, địa phương không tự cân đối được ngân sách; thực hiện công tác giám sát, đánh giá theo từng đề án và toàn bộ Chương trình.

- Thực hiện công tác nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế về phòng, chống mua bán người; chủ động tham gia và đăng cai tổ chức các sự kiện quốc tế về phòng, chống mua bán người.

4. Các đề án của Chương trình

a) Đề án 1: “Truyền thông phòng, chống mua bán người”

- Cơ quan chủ trì: Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Các chỉ tiêu:

+ Chỉ tiêu 1: Đến năm 2017, đạt 75% và năm 2020 đạt 100% số xã, phường, thị trấn (viết gọn là cấp xã) nhận và triển khai tài liệu hướng dẫn thực hiện chính sách pháp luật, tài liệu truyền thông thay đổi hành vi về phòng, chống mua bán người.

+ Chỉ tiêu 2: Đến năm 2020, ít nhất 30% số xã thuộc địa bàn trọng điểm (Địa bàn có nhiều vụ việc xảy ra, có nhiều nạn nhân bị mua bán trở về hoặc có nhiều nguy cơ) có mô hình chuyên sâu về phòng ngừa mua bán người và 50% số xã trên toàn quốc có mô hình lồng ghép về phòng, chống mua bán người.

+ Chỉ tiêu 3: Từ năm 2016, thông tin về phòng, chống mua bán người được đăng tải trên cơ quan báo chí cấp Trung ương và cấp tỉnh ít nhất một tháng một lần.

+ Chỉ tiêu 4: Đến năm 2020, đạt 75% người dân tại các địa bàn trọng điểm, tập trung vào nhóm tuổi từ 14 - 60 tuổi, đặc biệt là phụ nữ, trẻ em được tiếp cận các thông tin có kiến thức pháp luật về phòng, chống mua bán người, kỹ năng xử lý các tình huống liên quan đến mua bán người.

- Tiêu đề án 1: “Truyền thông phòng, chống mua bán người trên các phương tiện thông tin đại chúng”

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Thông tin và Truyền thông.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Tư pháp, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, các cơ quan báo chí và các Bộ, Ban, ngành, tổ chức khác có liên quan.

+ Hoạt động chính:

Xây dựng và thực hiện chuyên trang/chuyên mục về phòng, chống mua bán người trên các cơ quan báo chí ở Trung ương và địa phương nhằm cung cấp thông tin, hướng dẫn cho người dân cách ứng phó khi gặp tình huống có dấu hiệu mua bán người xảy ra.

Xây dựng các tiểu phẩm, ký sự, phóng sự, bài viết, tăng thời lượng phát sóng, đưa tin trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở về công tác phòng, chống mua bán người, nhất là cách thức giải quyết, ứng phó giúp cho người dân nâng cao cảnh giác và tự bảo vệ mình.

Xây dựng hướng dẫn thực hiện phòng, chống mua bán người tập trung vào việc cung cấp thông tin, giám sát phát hiện và thông báo các trường hợp có dấu hiệu mua bán người; khuyến khích đưa vào áp dụng tại các đơn vị làm dịch vụ văn hóa, thể thao, du lịch, kết hôn có yếu tố nước ngoài, cho nhận con nuôi, giới thiệu việc làm, đưa người Việt Nam đi lao động nước ngoài theo hợp đồng.

Tăng cường truyền thông về các nội dung liên quan đến mua bán người vì mục đích cưỡng bức lao động.

Định hướng người sử dụng dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin, Internet đăng tải bài viết về phòng, chống mua bán người của các cơ quan báo chí trên trang thông tin cá nhân, mạng xã hội để tăng cường hiệu quả truyền thông.

Tập huấn nâng cao năng lực, kiến thức về phòng, chống mua bán người cho người làm công tác thông tin cơ sở, các phóng viên, biên tập viên các cơ quan thông tin đại chúng.

- Tiểu đề án 2: “Truyền thông phòng, chống mua bán người tại cộng đồng”

+ Cơ quan chủ trì: Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các Bộ, Ban, ngành, tổ chức khác có liên quan.

+ Hoạt động chính:

Thực hiện Chiến lược truyền thông thay đổi hành vi tại cộng đồng trên phạm vi toàn quốc, ưu tiên triển khai tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trọng điểm.

Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống mua bán người; tổ chức các hoạt động truyền thông tại cộng đồng, các chiến dịch truyền thông, trao đổi thông tin, kinh nghiệm với các nước trong khu vực, đặc biệt là các nước có chung đường biên giới; các hoạt động truyền thông mang tính tương tác cao.

Hoàn thiện và tổ chức triển khai Bộ tài liệu truyền thông chung về phòng, chống mua bán người đến cấp cơ sở, điều chỉnh phù hợp với từng nhóm đối tượng, đặc biệt là nhóm dân tộc thiểu số. Tập huấn nâng cao năng lực cho mạng lưới báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên tại địa phương, hỗ trợ thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền và hướng dẫn cộng đồng về phòng, chống mua bán người.

Thu thập, nắm bắt kịp thời các thông tin và dấu hiệu liên quan đến mua bán người tại cộng đồng thông qua các mô hình hoạt động của Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp.

Tư vấn nâng cao nhận thức cho nạn nhân, gia đình và cộng đồng về phòng, chống mua bán người, góp phần hỗ trợ phụ nữ, trẻ em bị mua bán trở về hòa nhập cộng đồng.

Khảo sát, xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình phòng ngừa có hiệu quả về mua bán người; trao đổi thông tin, kinh nghiệm với Hội phụ nữ các nước trong khu vực, đặc biệt là các nước có chung đường biên giới.

Huy động nguồn lực tài chính và kỹ thuật từ các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ hỗ trợ công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật và truyền thông phòng, chống mua bán người tại cộng đồng.

b) Đề án 2: “Đấu tranh phòng, chống tội phạm mua bán người”

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Các chỉ tiêu:

+ Chỉ tiêu 1: Hàng năm, 100% các tuyến, địa bàn trọng điểm về mua bán người được các cơ quan chức năng áp dụng các biện pháp nghiệp vụ để phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn.

+ Chỉ tiêu 2: 100% thông tin liên quan đến tội phạm mua bán người chuyển đến cơ quan có thẩm quyền được phân loại, xử lý và những trường hợp có dấu hiệu tội phạm được xác minh theo luật định.

+ Chỉ tiêu 3: Hàng năm, tăng ít nhất 2% tỷ lệ khởi tố điều tra các vụ án mua bán người trên tổng số các vụ việc được phát hiện.

+ Chỉ tiêu 4: Hàng năm, đạt 95% số vụ án mua bán người được truy tố trên tổng số vụ do Viện Kiểm sát thụ lý.

+ Chỉ tiêu 5: Hàng năm, đạt 95% số vụ án mua bán người được giải quyết và xét xử trên tổng số vụ do Tòa án thụ lý.

- Tiêu đề án 1: “Đấu tranh phòng, chống tội phạm mua bán người khu vực nội địa”

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Quốc phòng, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Ngoại giao và Bộ Tư pháp.

+ Hoạt động chính:

Điều tra cơ bản, áp dụng đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, tập trung vào các tuyến, địa bàn trọng điểm để phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến tội phạm mua bán người.

Tiếp nhận, xác minh các nguồn tin báo, tố giác về tội phạm mua bán người.

Điều tra khám phá các vụ án, đường dây tội phạm mua bán người, truy bắt đối tượng phạm tội, chú trọng thực hiện các biện pháp giải cứu và bảo vệ nạn nhân.

Mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm mua bán người trên phạm vi toàn quốc, trọng tâm trên các tuyến, địa bàn trọng điểm.

Nghiên cứu và xây dựng bài giảng; tổ chức tập huấn kỹ năng, phương pháp điều tra các vụ án mua bán người.

Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động đấu tranh phòng, chống tội phạm mua bán người từ cấp cơ sở.

Tăng cường phối hợp giữa các ngành, địa phương, lực lượng chức năng các nước, tổ chức quốc tế, nhất là những nước có chung đường biên giới trong công tác điều tra, xử lý tội phạm mua bán người và giải cứu, tiếp nhận, bảo vệ nạn nhân.

Huy động nguồn lực tài chính và hỗ trợ kỹ thuật từ các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ cho công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm mua bán người và bảo vệ nạn nhân.

- Tiêu đề án 2: “Đấu tranh phòng, chống tội phạm mua bán người khu vực biên giới, biển và hải đảo”

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng (Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng).

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao và Bộ Ngoại giao.

+ Hoạt động chính:

Nắm tình hình, điều tra cơ bản, triển khai các biện pháp nghiệp vụ, kết hợp với tuần tra, kiểm soát biên giới và quản lý xuất nhập cảnh với đầy mạnh công tác tuyên truyền phòng ngừa nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn tội phạm mua bán người và lợi dụng đưa người di cư trái phép qua biên giới để lừa bán.

Tiếp nhận, xác minh các nguồn tin báo, tố giác về tội phạm mua bán người; điều tra, phát hiện, truy bắt đối tượng phạm tội; thu thập tài liệu chứng cứ khởi tố vụ án; tiến hành điều tra theo thẩm quyền và thực hiện các biện pháp giải cứu, tiếp nhận, bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân theo quy định của pháp luật.

Phối hợp với lực lượng Công an mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm mua bán người, trọng tâm trên các tuyến biên giới.

Tập huấn nâng cao kiến thức và kỹ năng phát hiện, điều tra ban đầu các vụ án mua bán người, tiếp nhận và bảo vệ nạn nhân cho cán bộ trình sát thuộc lực lượng Biên phòng.

Tăng cường phối hợp với lực lượng chức năng Căm-pu-chia, Lào và Trung Quốc trong điều tra, truy bắt đối tượng phạm tội; giải cứu, tiếp nhận và bảo vệ nạn nhân; huy động nguồn lực tài chính và kỹ thuật từ các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ hỗ trợ công tác đấu tranh chống tội phạm mua bán người và bảo vệ nạn nhân.

- Tiêu đề án 3: “Truy tố và xét xử tội phạm mua bán người”

+ Cơ quan chủ trì: Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp và Tòa án nhân dân tối cao.

+ Hoạt động chính:

Thực hiện quyền công tố và kiểm sát công tác tiếp nhận, xử lý tin báo, tố giác về tội phạm và kiến nghị khởi tố, kiểm sát công tác điều tra, xét xử các vụ án mua bán người.

Xét xử các vụ án mua bán người, phối hợp lựa chọn án điểm và tổ chức phiên tòa xét xử lưu động vụ án mua bán người.

Thực hiện công tác thống kê số liệu tội phạm mua bán người.

Thực hiện các biện pháp bảo vệ nạn nhân trong quá trình truy tố, xét xử các vụ án mua bán người, đặc biệt với các nạn nhân là trẻ em.

Thực hiện hiệu quả quy trình phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc điều tra, truy tố và xét xử tội phạm mua bán người.

Thực hiện các hoạt động tương trợ tư pháp về phòng, chống tội phạm mua bán người.

Tập huấn nâng cao kiến thức và kỹ năng cho kiểm sát viên, thẩm phán về công tác truy tố, xét xử, nhất là các vụ án mua bán người vì mục đích cưỡng bức lao động; công tác bảo vệ và bồi thường cho nạn nhân trong các vụ án mua bán người.

Huy động nguồn lực tài chính, kỹ thuật từ các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ hỗ trợ công tác truy tố, xét xử tội phạm mua bán người và bảo vệ nạn nhân.

c) Đề án 3: “Tiếp nhận, xác minh, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán”

- Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Các chỉ tiêu:

+ Chỉ tiêu 1: 100% các trường hợp đã tiếp nhận được tiến hành các thủ tục xác minh, xác định nạn nhân và được hưởng các chế độ hỗ trợ theo quy định của pháp luật.

+ Chỉ tiêu 2: 100% nạn nhân có nhu cầu được hỗ trợ chế độ theo quy định của pháp luật.

+ Chỉ tiêu 3: 100% nạn nhân và người thân thích có nhu cầu được bảo vệ an toàn theo quy định của pháp luật.

+ Chỉ tiêu 4: Đến năm 2020, 100% các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trọng điểm xây dựng được các mô hình hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho nạn nhân bị mua bán.

- Tiểu đề án 1: “Tiếp nhận, xác minh và bảo vệ nạn nhân”

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các Bộ, ngành liên quan.

+ Hoạt động chính:

Tiếp nhận, xác minh, xác định nạn nhân và thực hiện chế độ hỗ trợ ban đầu theo quy định của pháp luật.

Thực hiện các biện pháp bảo vệ an toàn cho nạn nhân, người thân thích của họ và bí mật thông tin về nạn nhân theo quy định của pháp luật.

Thực hiện hiệu quả quy chế phối hợp liên ngành, tổ chức sơ kết, tổng kết, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản hướng dẫn trình tự, thủ tục, thẩm quyền tiếp nhận, xác minh, xác định và bảo vệ nạn nhân phù hợp với quy định hiện hành.

Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ có liên quan và chia sẻ kinh nghiệm trong phối hợp giữa các ngành, địa phương, các tổ chức xã hội về công tác tiếp nhận, xác minh, xác định và bảo vệ nạn nhân.

- Tiêu đề án 2: “Hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về”

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các Bộ, ngành, tổ chức có liên quan.

+ Hoạt động chính:

Nghiên cứu, xây dựng cơ chế chuyên tuyến cho nạn nhân bị mua bán; hình thành mạng lưới hỗ trợ nạn nhân và thực hiện quy trình chuẩn về hỗ trợ nạn nhân hòa nhập cộng đồng theo hướng bình đẳng giới, chú ý nhu cầu và đặc điểm của các nhóm đối tượng khác nhau, đặc biệt là trẻ em.

Thực hiện công tác hỗ trợ nạn nhân tại các cơ sở bảo trợ, cơ sở hỗ trợ nạn nhân và tại cộng đồng theo quy định pháp luật.

Sơ kết, tổng kết, đề xuất sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về chế độ, chính sách hỗ trợ nạn nhân và quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân, cơ sở bảo trợ xã hội phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

Tập huấn nâng cao năng lực cho các cán bộ ngành Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan để thực hiện tốt quy trình tiếp nhận, hỗ trợ nạn nhân hòa nhập cộng đồng.

Nâng cấp trang thiết bị phục vụ cho công tác hỗ trợ nạn nhân tại các cơ sở hỗ trợ nạn nhân, cơ sở bảo trợ thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trọng điểm.

Đánh giá, rút kinh nghiệm và nhân rộng các mô hình hỗ trợ nạn nhân thành công tại cộng đồng; khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia vào công tác hỗ trợ nạn nhân.

Theo dõi, đôn đốc công tác thi hành án về dân sự sau khi bản án hình sự xét xử về vụ án mua bán người có hiệu lực pháp luật.

Huy động nguồn lực tài chính và kỹ thuật từ các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ hỗ trợ công tác tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân.

d) Đề án 4: “Hoàn thiện pháp luật và theo dõi thi hành chính sách, pháp luật về phòng, chống mua bán người”

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và các Bộ, ngành, tổ chức khác có liên quan.

- Các chỉ tiêu:

+ Chỉ tiêu 1: 100% các văn bản hướng dẫn thực hiện Bộ luật Hình sự (sửa đổi) và Bộ luật Tố tụng hình sự (sửa đổi) phải có liên quan đến tội phạm mua bán người, bảo vệ nạn nhân được ban hành và có hiệu lực cùng thời điểm với Bộ luật Hình sự (sửa đổi), Bộ luật Tố tụng Hình sự (sửa đổi).

+ Chỉ tiêu 2: 100% cơ quan tiến hành tố tụng hình sự cấp Trung ương và cấp tỉnh có kế hoạch triển khai và theo dõi thi hành Bộ luật Hình sự (sửa đổi), Bộ luật Tố tụng Hình sự (sửa đổi), trong đó, có các quy định liên quan đến phòng, chống tội phạm mua bán người và bảo vệ người bị hại trong vụ án mua bán người.

+ Chỉ tiêu 3: 100% các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Phòng, chống mua bán người và các văn bản pháp luật khác có liên quan đến phòng, chống mua bán người được theo dõi thi hành và đánh giá hiệu quả.

+ Chỉ tiêu 4: Hoàn thiện các thủ tục, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định khả năng Việt Nam gia nhập Nghị định thư về chống người di cư trái phép bằng đường bộ, đường biển và đường không bổ sung cho Công ước chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia (Công ước TOC).

- Hoạt động chính:

+ Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật cần thiết hướng dẫn thi hành Bộ luật Hình sự (sửa đổi) và Bộ luật Tố tụng Hình sự (sửa đổi) liên quan đến tội phạm mua bán người và bảo vệ nạn nhân.

+ Ban hành kế hoạch triển khai và theo dõi thi hành Bộ luật Hình sự (sửa đổi), Bộ luật Tố tụng Hình sự (sửa đổi), trong đó, có các quy định liên quan đến phòng, chống tội phạm mua bán người và bảo vệ người bị hại trong vụ án mua bán người.

+ Xây dựng Đề án nghiên cứu về việc gia nhập Nghị định thư về chống người di cư trái phép bằng đường bộ, đường biển và đường không bổ sung cho Công ước TOC.

+ Đánh giá tác động của Luật Phòng, chống mua bán người, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành hoặc hoàn thiện luật.

+ Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Phòng, chống mua bán người.

+ Sơ kết, tổng kết, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật để đảm bảo tính nhất quán và tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước về công tác phòng, chống mua bán người.

+ Theo dõi, giám sát thi hành pháp luật về phòng, chống mua bán người.

đ) Đề án 5: “Hợp tác quốc tế về phòng, chống mua bán người”

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

Cơ quan phối hợp: Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Quốc phòng, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và các Bộ, ngành, tổ chức có liên quan.

- Các chỉ tiêu:

+ Chỉ tiêu 1: 100% số vụ, việc mua bán người có yếu tố nước ngoài phải được các cơ quan chức năng xem xét phối hợp với lực lượng thực thi pháp luật của các nước và các tổ chức quốc tế có liên quan để giải quyết.

+ Chỉ tiêu 2: 100% các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế về phòng, chống mua bán người mà Việt Nam là thành viên được triển khai thực hiện.

+ Chỉ tiêu 3: 100% các điều ước quốc tế về phòng, chống mua bán người mà Việt Nam là thành viên được sơ kết, tổng kết theo định kỳ và có kế hoạch phối hợp triển khai trong thời gian tiếp theo.

+ Chỉ tiêu 4: Đến năm 2020, các hoạt động nghiên cứu, khảo sát và xác định cơ chế hợp tác, cơ quan đầu mối được thực hiện ít nhất với 5 nước; ký kết điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế hoặc văn bản hợp tác về phòng, chống mua bán người ít nhất với 2 nước.

- Hoạt động chính:

+ Thi hành các điều ước quốc tế và cam kết quốc tế về phòng, chống mua bán người mà Việt Nam là thành viên, trọng tâm là Công ước TOC, Nghị định thư về ngăn ngừa, trấn áp và trừng trị tội phạm mua bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em, Công ước và Tuyên bố chung các nước Đông Nam Á (ASEAN), Tuyên bố chung các nước Tiểu vùng sông Mê-Kông (Tuyên bố COMMIT), hiệp định hợp tác song phương giữa Việt Nam với Căm-pu-chia, Lào, Thái Lan, Trung Quốc về phòng, chống mua bán người.

+ Tăng cường hợp tác trao đổi thông tin, giải quyết vụ việc mua bán người, truy bắt đối tượng phạm tội, giải cứu và hồi hương nạn nhân, chia sẻ kinh nghiệm và đào tạo nâng cao năng lực phòng, chống mua bán người.

+ Tổ chức nghiên cứu, khảo sát tình hình hoạt động tội phạm mua bán người và tìm hiểu chính sách pháp luật tại một số nước có nhiều nạn nhân là người Việt Nam bị mua bán để xác định cơ quan đầu mối, cơ chế phối hợp trong trao đổi thông tin, giải quyết vụ việc mua bán người, giải cứu và hồi hương nạn nhân, bắt giữ đối tượng phạm tội.

+ Sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế hoặc văn bản hợp tác đã ký kết giữa Việt Nam với các nước về phòng, chống mua bán người, nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn.

+ Nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền xây dựng, đàm phán, ký kết, gia nhập và tổ chức triển khai các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế hoặc văn bản hợp tác với các nước, các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ và cá nhân người nước ngoài về phòng, chống mua bán người phù hợp với các quy định của pháp luật.

+ Tổ chức các đoàn ra và đón đoàn vào để trao đổi, chia sẻ, học tập kinh nghiệm trong lĩnh vực phòng, chống mua bán người; tổ chức các hội nghị, hội thảo, diễn đàn quốc tế về phòng, chống mua bán người tại Việt Nam.

5. Kinh phí thực hiện Chương trình

a) Kinh phí thực hiện Chương trình được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của các Bộ, ngành và địa phương. Ngoài ra, được huy động từ Quỹ phòng, chống tội phạm, viện trợ quốc tế và huy động nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

b) Căn cứ nhiệm vụ được giao theo quy định tại Quyết định này, hàng năm, các Bộ, ngành, địa phương lập dự toán chi ngân sách, bảo đảm các hoạt động của Chương trình và trình cấp có thẩm quyền quyết định.

Điều 2. Tổ chức thực hiện Chương trình

1. Cơ chế điều hành

Chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2016 - 2020 do Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm của Chính phủ (Ban Chỉ đạo 138/CP) điều hành theo Quyết định số 187/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Phân công trách nhiệm

- Bộ Công an chủ trì Đề án 2, Đề án 4, Đề án 5; xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Tiểu đề án 1 thuộc Đề án 2, Tiểu đề án 1 thuộc Đề án 3; phối hợp với các Bộ, ngành liên quan thực hiện các đề án còn lại theo quy định; phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành liên quan thẩm định các đề án trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Bộ Quốc phòng chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện Tiểu đề án 2 thuộc Đề án 2; phối hợp với các Bộ, ngành liên quan thực hiện các đề án còn lại thuộc địa bàn biên giới, biển và hải đảo theo quy định.

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì Đề án 3; xây dựng và tổ chức thực hiện Tiểu đề án 2 thuộc Đề án 3; phối hợp với các Bộ, ngành liên quan thực hiện các đề án còn lại về hỗ trợ nạn nhân theo quy định.

- Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì Đề án 1; phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện Tiểu đề án 1 thuộc Đề án 1.

- Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Công an và các Bộ, ngành chức năng thống nhất xác định và bố trí kinh phí thực hiện Chương trình trong dự toán chi thường xuyên của các Bộ, ngành và địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Công an và các Bộ, ngành liên quan đánh giá tác động của Luật Phòng, chống mua bán người; phổ biến giáo dục pháp luật, thi hành án dân sự về phòng, chống mua bán người và trợ giúp pháp lý cho nạn nhân. Quản lý, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động hỗ trợ kết hôn, cho, nhận con nuôi nhằm phòng, chống việc lợi dụng các hoạt động này để mua bán người.

- Bộ Ngoại giao chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài thực hiện công tác bảo hộ đối với công dân Việt Nam là nạn nhân bị mua bán ra nước ngoài; phối hợp với cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam và nước ngoài thực hiện xác minh và làm các thủ tục cần thiết khác để đưa nạn nhân là công dân Việt Nam về nước.

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tham gia thực hiện Đề án 1, lồng ghép nội dung tuyên truyền về phòng, chống mua bán người vào các chương trình văn hóa, du lịch; quản lý, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động du lịch, dịch vụ văn hóa nhằm phòng, chống việc lợi dụng các hoạt động này để mua bán người.

- Đề nghị Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Tiêu đề án 2 thuộc Đề án 1; tham gia thực hiện các đề án, tiêu đề án còn lại theo quy định.

- Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Tiêu đề án 3 thuộc Đề án 2; tham gia thực hiện các đề án, tiêu đề án còn lại theo quy định.

- Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tham gia thực hiện Đề án 2 và các đề án, tiêu đề án khác theo quy định.

- Các Bộ khác và các cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ tham gia thực hiện Chương trình trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình tại địa phương; lồng ghép thực hiện Chương trình với nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội và thực hiện công tác giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình tại địa phương mình.

- Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia giám sát thực hiện Chương trình; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật và vận động toàn dân tham gia phòng ngừa, phát hiện, tố giác tội phạm, cảm hóa, giáo dục người phạm tội tại gia đình, cộng đồng dân cư, phòng, chống mua bán người.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Bộ Công an chủ trì, quản lý Chương trình và chịu trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc thực hiện Chương trình này.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trụ lý TTg, TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, NC (3b). *xh 140*

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Xuân Phúc